



Công Ty Chứng Khoán  
Yuanta Việt Nam

Yuanta  
Securities Vietnam

[www.yuanta.com.vn](http://www.yuanta.com.vn)

We Create **Fortune**



# TTCK 12/2022: Thị trường vẫn đang trong “mùa mưa” dài hạn

*Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối KHCN YSVN*



# 2022

## Macroeconomics Stock market

### KINH TẾ VĨ MÔ THÁNG 11/2022

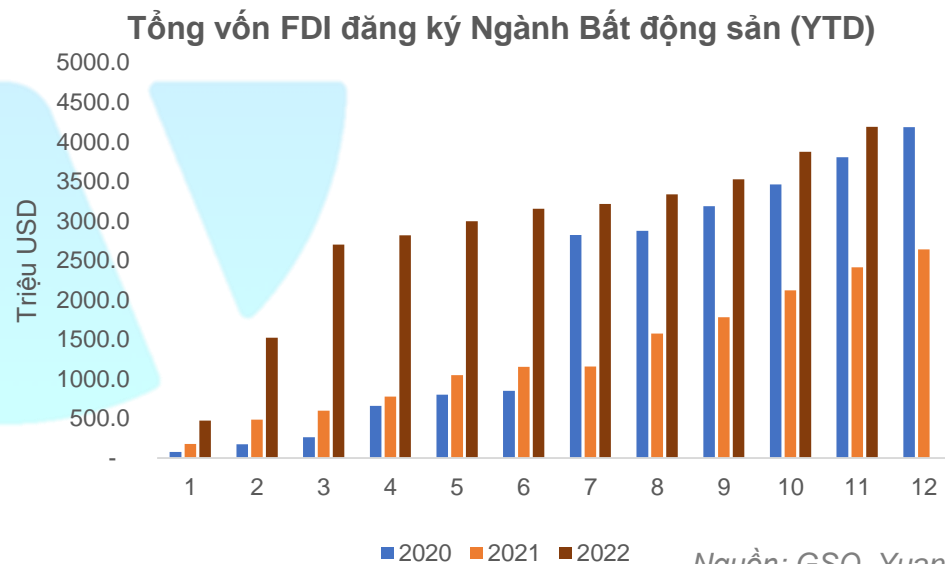
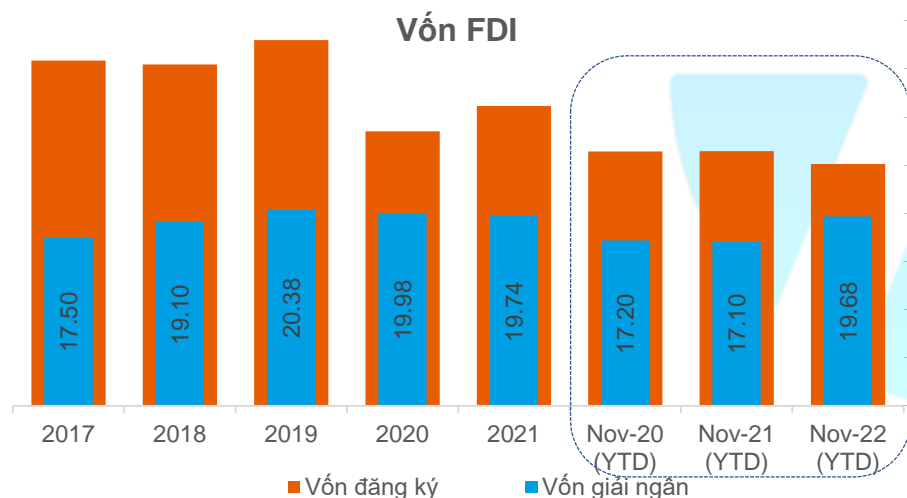
- 01 FDI đăng ký chậm, vốn giải ngân vẫn tích cực
- 02 Xuất nhập khẩu tiếp tục chậm, duy trì xuất siêu
- 03 Lạm phát tăng nhưng kỳ vọng sớm hạ nhiệt
- 04 Sản xuất công nghiệp tăng trưởng nhưng chậm
- 05 Tổng mức bán lẻ quay lại đà tăng trưởng
- 06 Nhu cầu vàng ổn định – Áp lực lên tỷ giá hạ nhiệt
- 07 Lãi suất tăng nhẹ – Rủi ro vĩ mô hạ nhiệt

### TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 12/2022

- 08 Diễn biến thị trường tháng 11/2022
- 09 Giao dịch khối ngoại tháng 11/2022
- 10 Triển vọng TTCK tháng 12/2022
- 12 Hiệu quả khuyến nghị đầu tư của YSVN

# 1. FDI đăng ký chậm, vốn giải ngân vẫn tích cực

- **Tổng vốn FDI đăng ký đầu năm tới 20/11/2022 đạt 25.14 tỷ USD, giảm 5.0% YoY; Vốn giải ngân đạt 19.68 tỷ USD, tăng 15.1% YoY.**
- Vốn đăng ký trong T11/2022 đạt 2.7 tỷ USD, giảm 27.9% MoM; giảm 1.9% YoY do cùng kỳ T11/2021 FDI đăng ký tăng mạnh sau kết thúc giãn cách do COVID. Vốn FDI giải ngân trong T11/2022 đạt 2.23 tỷ USD, tăng 14.4% YoY, tăng 10.3% MoM một phần nhờ dự án Lego đã bắt đầu khởi công từ đầu tháng 11.
- Mặc dù vốn FDI đăng ký vẫn chậm, nhưng vốn điều chỉnh tăng thêm của các dự án hiện tại cũng như vốn giải ngân duy trì tăng trưởng tốt. Chúng tôi giữ quan điểm tích cực về dòng vốn FDI vào Việt Nam trong dài hạn và sẽ sớm tích cực hơn trở lại khi các rủi ro vĩ mô dần đi qua.
- **Một điểm đáng lưu ý về vốn FDI vào lĩnh vực Bất động sản từ cuối năm 2021 tới nay tăng mạnh, chủ yếu đến từ Singapore.** Điều này là yếu tố hỗ trợ cho các doanh nghiệp và các dự án bất động sản trong bối cảnh khả năng tiếp cận nguồn vốn cũng như thị trường trái phiếu khó khăn. Tuy nhiên, việc này cũng dẫn đến các dự án bất động sản cao cấp, có quy mô tại Việt Nam có khả năng sẽ rơi vào tay các chủ đầu tư nước ngoài.

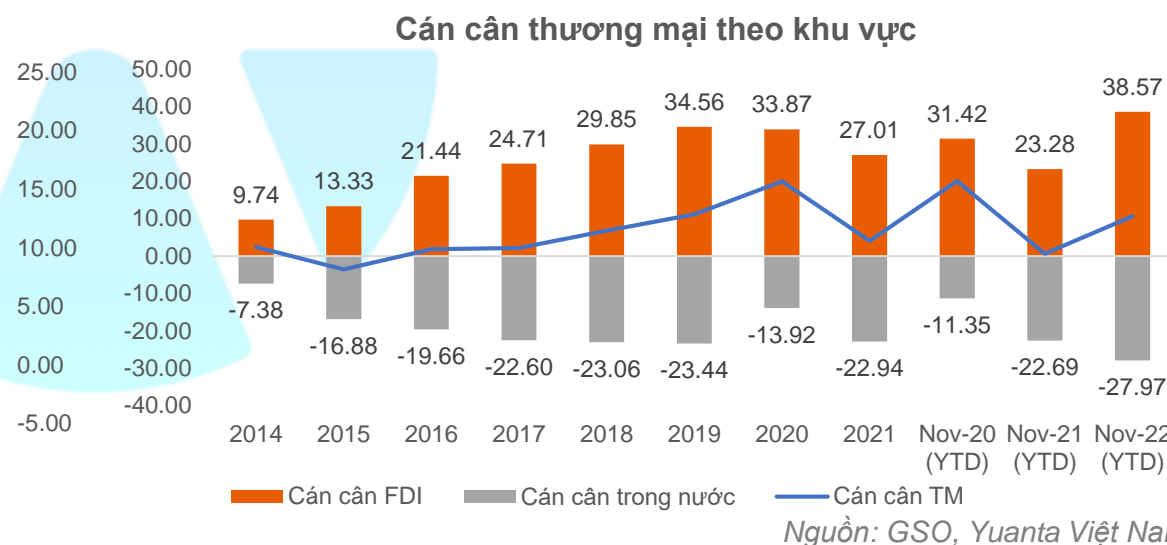
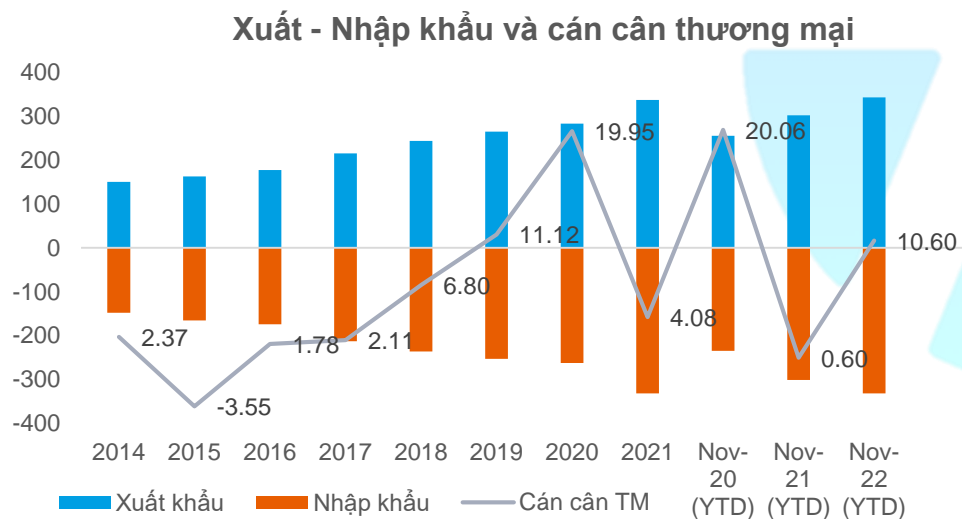


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam



## 2. Xuất nhập khẩu tiếp tục chậm, nhưng duy trì xuất siêu

- Kim ngạch XNK T11/2022 đạt 57.6 tỷ USD, giảm 7.8% YoY, giảm 1.2% MoM. Trong đó, xuất khẩu đạt 29.2 tỷ USD, giảm 7.4% YoY, giảm 3.9% MoM; nhập khẩu đạt 28.4 tỷ USD, giảm 2.0% YoY, tăng 1.8% MoM. **Tình hình xuất nhập khẩu tháng 11 cho thấy suy giảm so với tháng trước.**
- Cán cân thương mại tháng 11 xuất siêu 0.78 tỷ USD, giảm 36.6% YoY.** Trong đó, khối FDI xuất siêu 3.57 tỷ USD, tăng 34.8% YoY, khối DN trong nước tiếp tục nhập siêu 2.79 tỷ USD, tăng 96.8% YoY.
- Lũy kết 11T2022 tổng kim ngạch XNK đạt 673.82 tỷ USD, tăng 11.8% YoY,** trong đó, xuất khẩu tăng 13.4% YoY, nhập khẩu tăng 10.1% YoY. Cán cân thương mại 11T2022 xuất siêu 10.6 tỷ USD, khả quan so với cùng kỳ xuất siêu 0.6 tỷ USD. Khu vực FDI tiếp tục dẫn dắt với giá trị xuất siêu 38.57 tỷ USD, tăng 65.6% YoY.
- Tình hình xuất nhập khẩu tháng 11 tiếp tục chậm, chúng tôi cho rằng nguyên nhân là do nhu cầu yếu tại các nước đối tác do lạm phát và lãi suất tăng nhanh làm giảm nhu cầu. Một số mặt hàng xuất khẩu tăng trưởng mạnh về giá trị trong tháng 11/2022 như: dầu thô (+57% YoY), rau quả (+31% YoY), giày dép (+30% YoY), sản phẩm hóa chất (+14% YoY), sản phẩm từ sắt thép (+5% YoY).

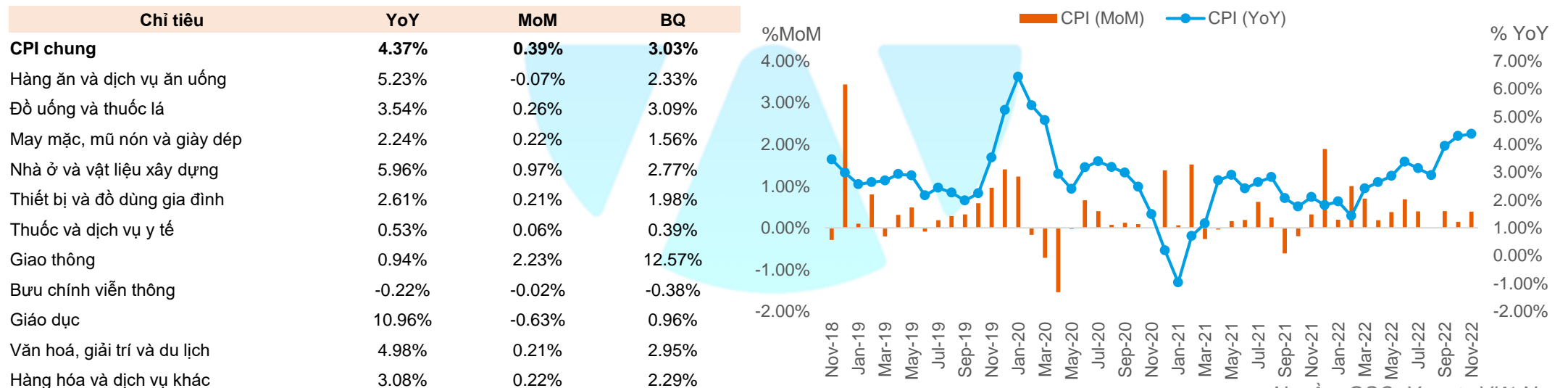


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam



### 3. Lạm phát tăng nhưng kỳ vọng sớm hạ nhiệt

- **CPI tháng 11/2022 tăng 4.4% YoY, tăng 0.39% MoM.** Các nhóm tăng giá chính như nhóm Giao thông (+2.2% MoM), Nhà ở và VLXD (+1.0% MoM), phía giảm giá là nhóm Giáo dục (-0.63% MoM), Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (-0.1% MoM).
- CPI tháng 11 tăng 4.4% YoY do nhóm Giáo dục (+10.96% YoY), Nhà ở và VLXD (+5.96% YoY), Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+5.23% YoY), chúng tôi lưu ý vì tháng 9/2021 Bộ Giáo dục đã giảm học phí và tiền điện để hỗ trợ người dân do COVID nên mức CPI tăng mạnh cùng kỳ một phần do nền thấp 2021. Chúng tôi lưu ý mức tăng giá các nhóm hàng hóa trong tháng 11 là khá đồng đều với nhau.
- **CPI tháng 11 tăng 0.39% MoM là mức trung bình, không quá cao nhưng cũng không thấp, chủ yếu do giá xăng dầu và VLXD tăng.** Chúng tôi nhận thấy giá các mặt hàng cơ bản đang tiếp tục giảm trên thị trường thế giới sau khi Fed liên tục nâng lãi suất. Bên cạnh đó, nhu cầu cũng đang chậm lại do tác động của lãi suất tăng. Theo đó, chúng tôi cho rằng **áp lực lạm phát sẽ hạ nhiệt nhưng chúng tôi cũng lưu ý rủi ro vẫn cao do nguồn cung vẫn chưa hồi phục hoàn toàn.** Chúng tôi vẫn đánh giá cao kịch bản lạm phát cả năm vẫn trong mục tiêu dưới 4%.

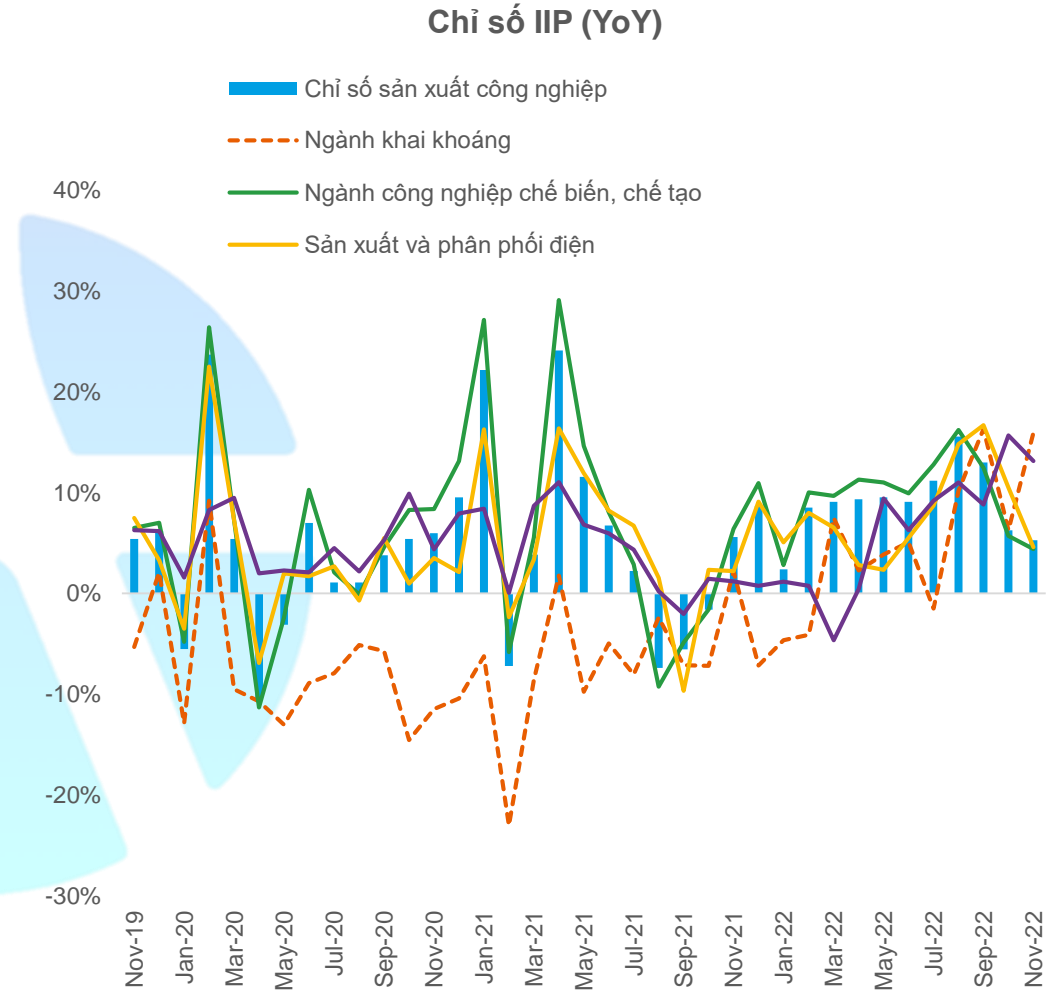


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam



## 4. Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng nhưng chậm

- Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 11/2022 tăng 0.3% MoM, +5.3% YoY, cho thấy các ngành sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng chậm. 4 nhóm ngành đều tăng tích cực trong tháng 11/2022: Chế biến chế tạo (+4.4% YoY), Điện (+4.6% YoY), Nước và xử lý rác thải (+13.2% YoY), Khai khoáng (+16.0% YoY).
- Hoạt động sản xuất công nghiệp trong tháng 11/2022** tiếp tục tăng 5.3% YoY theo chúng tôi là khá tốt do mức nền so sánh cùng kỳ T11/2021 là không thấp sau khi mở cửa giãn cách do COVID. So với tháng trước, IIP tăng nhẹ 0.3% MoM.
- Nhóm ngành chế biến chế tạo tăng 4.4% YoY và tăng 0.1% MoM là một dấu hiệu tích cực mặc dù vẫn chậm, **các ngành sản xuất tăng mạnh trong tháng 11 như:** than cốc và dầu mỏ (+35% YoY), phương tiện vận tải (+27% YoY), sản phẩm gỗ (+26% YoY), dược (+26% YoY), đồ uống (+21% YoY).
- Nhóm Điện tăng 4.6% YoY, giảm 2.0% MoM. **Nhóm nước và xử lý rác thải tiếp tục tăng tốt** 13.2% YoY, tăng 1.1% MoM chủ yếu ở hoạt động xử lý rác thải (+24% YoY) và xử lý nước thải (+11% YoY).
- Nhóm Khai khoáng bắt ngờ tăng mạnh** 16.0% YoY, tăng 5.1% MoM, chủ yếu tăng ở nhóm **khai thác dầu thô và khí đốt (+32% YoY)** và **dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng (+28% YoY)**.

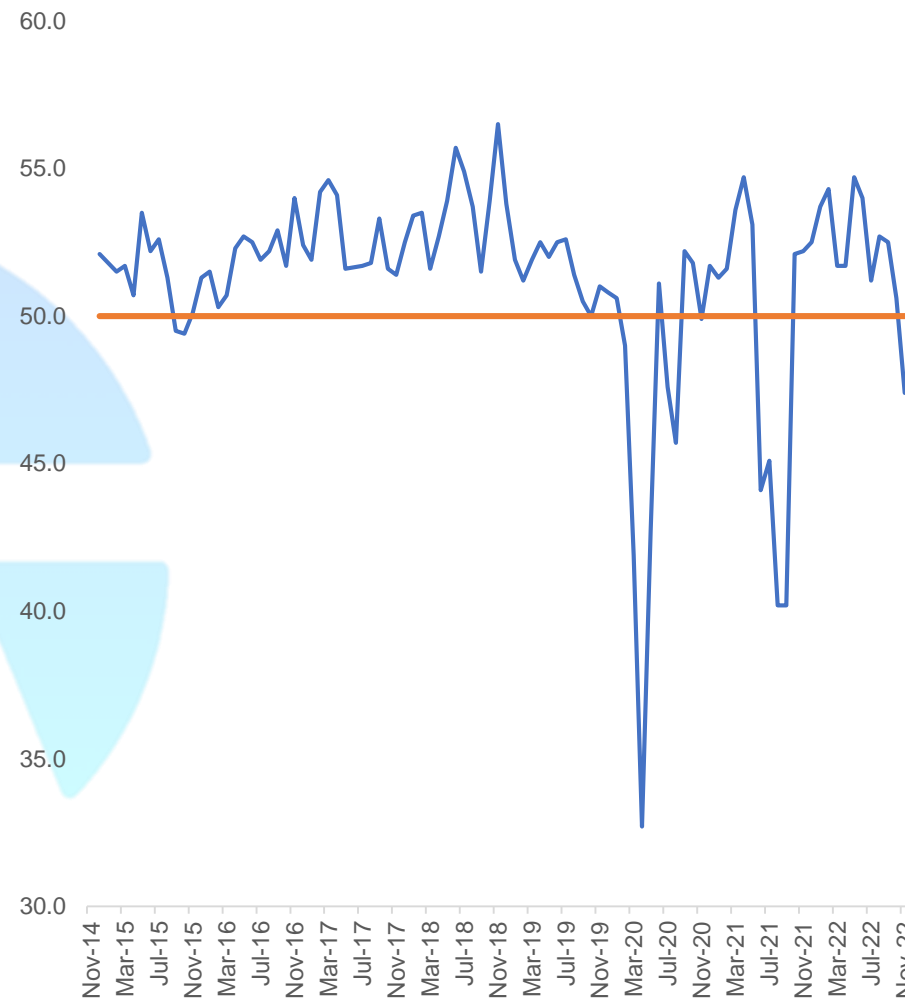


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam



## 4. Chỉ số PMI giảm mạnh dưới mức 50 điểm

- PMI T11/2022 của Việt Nam đạt 47.4 điểm, giảm xuống từ mức 50.6 của tháng 10/2022, cho thấy tình hình sản xuất suy giảm mạnh trong tháng. Số đơn hàng mới giảm lần đầu tiên trong 14 tháng, trong đó, đơn hàng xuất khẩu giảm nhanh hơn trong nước. Các doanh nghiệp cho biết tỷ giá tăng là một lý do.
- Sản lượng sản xuất giảm lần đầu tiên kể từ tháng 3 với tốc độ giảm nhanh nhất từ tháng 9/2021. Theo đó, số việc làm và hoạt động mua hàng của các công ty cũng giảm theo. Việc làm giảm lần đầu tiên trong 8 tháng. Hàng tồn kho cũng giảm theo trong tháng 11 và là tháng giảm thứ 2 liên tiếp.
- Giá cả đầu ra giảm lần đầu tiên từ tháng 8/2020: Chi phí đầu vào vẫn tăng nhẹ do áp lực từ tỷ giá USD/VND và tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu và nhiên liệu. Do chi phí đầu vào chỉ tăng nhẹ, các doanh nghiệp đã giảm giá bán hàng lần đầu tiên từ tháng 8/2020 để kích thích nhu cầu.
- Những ảnh hưởng từ vấn đề lạm phát cao và sự chững lại của nền kinh tế thế giới đã tác động rõ hơn tới lĩnh vực sản xuất tại Việt Nam trong hai tháng gần đây. Số đơn hàng tháng 11 giảm lần đầu tiên trong 14 tháng, trong đó, số đơn hàng xuất khẩu giảm mạnh hơn trong nước. Sản lượng sản xuất, số việc làm, hoạt động mua hàng và hàng tồn kho cũng giảm, nguyên nhân là nhu cầu giảm do lãi suất và tỷ giá tăng. Chỉ số tâm lý kinh doanh đã giảm xuống mức thấp nhất 14 tháng. Các yếu tố tiêu cực trên thị trường quốc đã tác động rõ nét đến sản xuất trong nước và cần thời gian thích nghi cũng như tín hiệu tích cực hơn từ nhu cầu thị trường thế giới. **Điểm tích cực là giá cả đầu ra bắt đầu giảm để kích thích nhu cầu, trong khi chi phí đầu vào tăng nhẹ. Ngoài ra, tình hình lạm phát tại Mỹ và Châu Âu cũng đang hạ nhiệt dần sẽ là yếu tố hỗ trợ cho các đơn hàng xuất khẩu.**



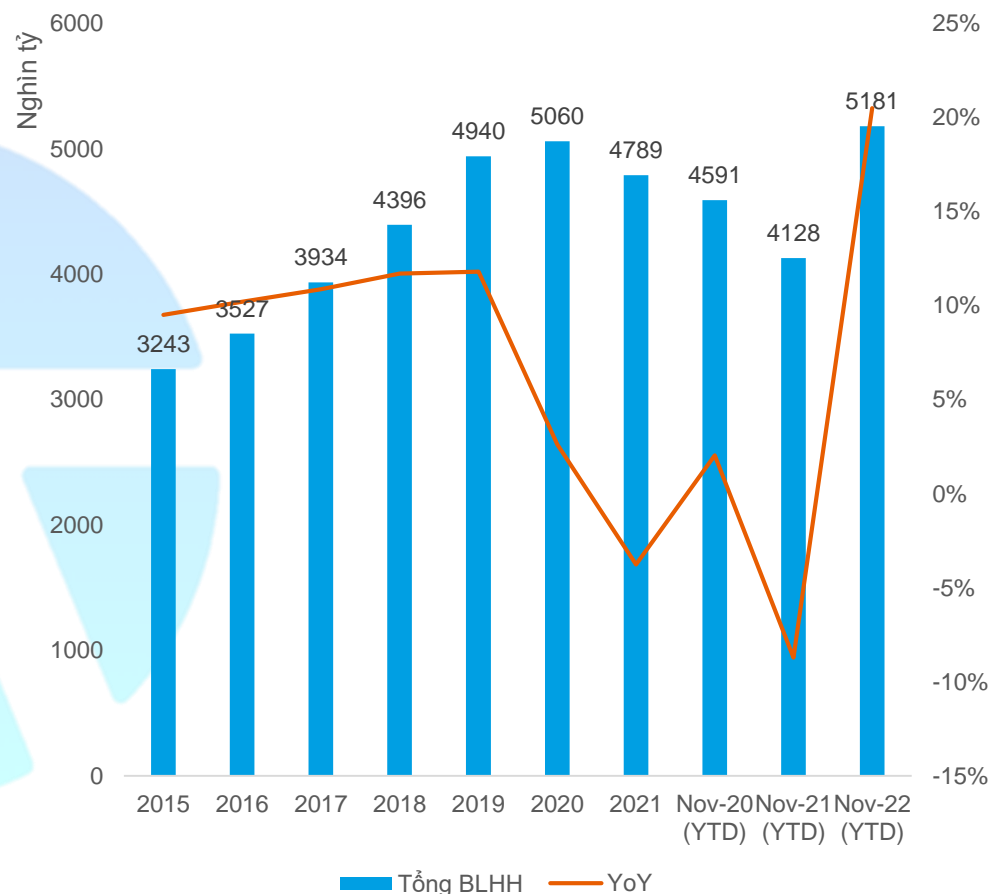
Nguồn: IHS Markit, Yuanta Việt Nam



## 5. Tổng mức bán lẻ quay lại đà tăng trưởng

- **Tổng mức bán lẻ cả nước trong tháng 11/2022** ước đạt 514 nghìn tỷ, tăng 2.6% MoM và tăng 17.5% YoY. Trong đó, bán lẻ hàng hóa tăng 10.7% YoY, nhóm dịch vụ lưu trú - ăn uống tăng 51.9% YoY. Lũy kế 11T2022, tổng mức bán lẻ đạt 5,181 nghìn tỷ, tăng 20.5% YoY, cải thiện so với tháng 10.
- **Tổng mức bán lẻ tháng 11 quay trở lại đà tăng trưởng sau khi giảm trong tháng 10 là tín hiệu tích cực**, tăng 2.6% MoM nhờ bán lẻ hàng hóa (+2.6% MoM) và dịch vụ lưu trú ăn uống (+2.8% MoM). So với cùng kỳ, tăng trưởng tháng 11 tốt hơn cũng nhờ phần bán lẻ hàng hóa (+10.7% YoY trong tháng 11 trong khi tháng 10 là +9.6% YoY). Các phần khác như lưu trú ăn uống, du lịch vẫn tăng trưởng nhưng mức tăng YoY trong tháng 11 là thấp hơn tháng 10. Điều này cho thấy tăng trưởng tổng mức bán lẻ tháng 11 nhìn chung là đến từ phần cốt lõi.
- **Đối với du lịch**, tốc độ tăng trưởng là 424% YoY tuy nhiên lại giảm so với tháng 10 (-0.5% MoM) cho thấy đà hồi phục có dấu hiệu chậm lại sau thời gian bùng nổ Q1 và Q2.
- Nhìn chung, thị trường bán lẻ đã bị ảnh hưởng bởi các yếu tố vĩ mô bất lợi đến sức mua người tiêu dùng trong tháng 10, tuy nhiên, đã quay trở lại tăng trưởng trong tháng 11 là điều tích cực. Chúng tôi vẫn giữ quan điểm tích cực về tiềm năng mạnh mẽ của thị trường bán lẻ Việt Nam.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa hàng năm (nghìn tỷ VNĐ)



Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

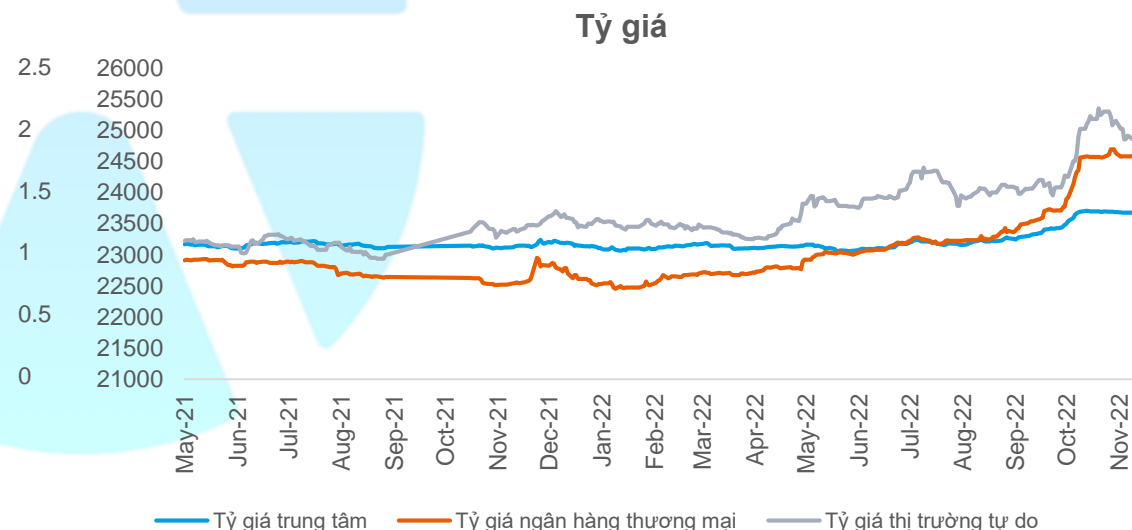
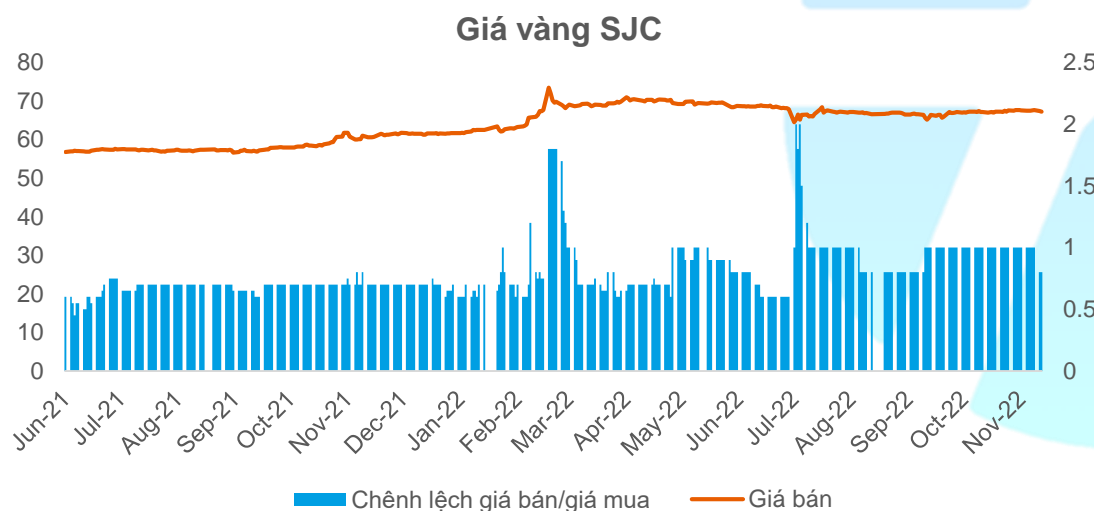




## 6. Nhu cầu vàng ổn định – Áp lực lên tỷ giá hạ nhiệt

Giá vàng SJC tăng nhẹ trong nước trong tháng 11 so với cuối tháng 10 ở cả 2 chiều mua vào (+0.76% MoM) và bán ra (+0.45% MoM), chênh lệch mua bán giữ giảm xuống mức 800 nghìn đồng/lượng cho thấy nhu cầu vàng ổn định và không tăng quá mạnh. Giá vàng thế giới quay đầu tăng 4.7% MoM, theo đó, khoảng cách giá vàng SJC trong nước cao hơn giá vàng thế giới thu hẹp về mức 29% (tại ngày 30.10.2022). **Nhìn chung, giá vàng trong nước và thế giới cho thấy đang tiếp tục ổn định.** Giá vàng thế giới có sự hồi phục trong tháng 11 sau quá trình giảm mạnh từ đầu năm đến nay.

Tỷ giá nhìn chung đi ngang ở các thị trường trong tháng 11 như tỷ giá trung tâm (-0.1% MoM), tỷ giá NHTM (+0% MoM), thị trường tự do (-0.9% MoM). Trên thị trường quốc tế, chỉ số US Dollar Index tiếp tục điều chỉnh giảm 4.5% MoM trong tháng 11 sau giai đoạn tăng nóng. Chúng tôi cho rằng tỷ giá USD trong nước chưa giảm theo là do có độ trễ và do NHNN đã dừng bán USD ổn định tỷ giá. Điểm tích cực là thặng dư xuất khẩu tiếp tục dương tích cực trong tháng 11 và vốn FDI giải ngân cũng tiếp tục tăng trưởng. **Theo đó, chúng tôi cho rằng áp lực lên tỷ giá USD/VND sẽ sớm hạ nhiệt trong thời gian tới.**



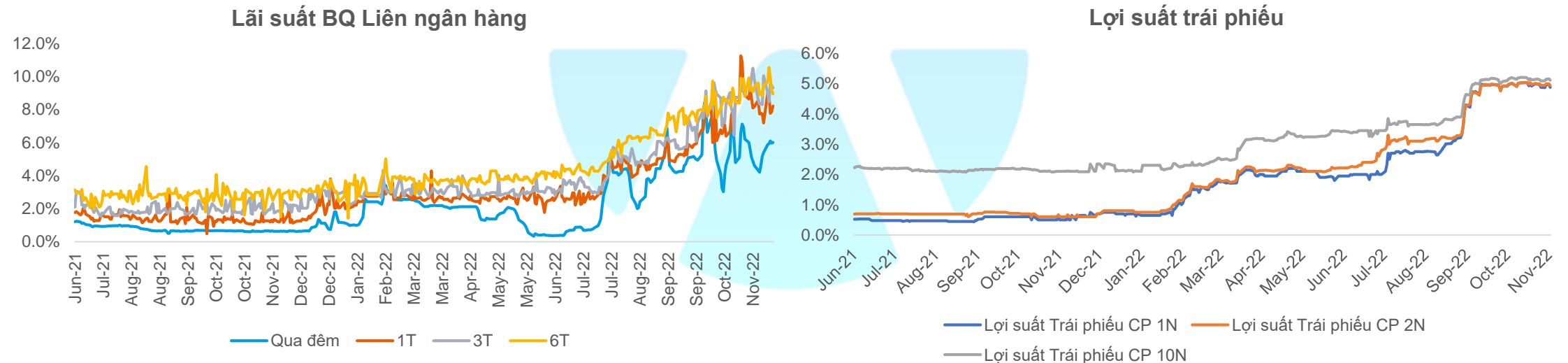
Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



## 7. Lãi suất tăng nhẹ – Rủi ro vĩ mô hạ nhiệt

Lãi suất liên NH tiếp tục tăng ở các kỳ hạn trong tháng 11: Lãi suất qua đêm, kỳ hạn 3T, 6T tăng lần lượt 91bps, 58bps, 57bps MoM, chỉ riêng kỳ hạn 1T giảm 31bps MoM. Trong tháng 11, NHNN vẫn duy trì xu hướng bơm ròng tiền vào hệ thống ngân hàng. Gần đây, NHNN cũng có văn bản chỉ đạo các NHTM giảm lãi suất và ưu tiên giải ngân cho vay vào các ngành sản xuất. Chúng tôi cho rằng chỉ còn 1 tháng là kết thúc năm 2022 nên trong bối cảnh nhiều bất ổn hiện tại, các ngân hàng còn room tín dụng vẫn chưa có nhiều động lực đẩy mạnh cho vay. **Chúng tôi cho rằng lãi suất khó có thể hạ nhiệt trong ngắn hạn và cần theo dõi thêm vào đầu năm sau.**

Lợi suất Trái phiếu Chính phủ biến động trái chiều nhưng nhìn chung là đi ngang ở các kỳ hạn: kỳ hạn 1N giảm 2.8bps MoM, kỳ hạn 2N tăng 3.3bps MoM, kỳ hạn 10N giảm 3.5bps MoM. **Điều này cho thấy các rủi ro vĩ mô đã có dấu hiệu hạ nhiệt trong tháng 11.** Chúng tôi cho rằng lý do là 1) đồng USD đang hạ nhiệt trên thị trường quốc tế; 2) xuất siêu vẫn tích cực giảm rủi ro tỷ giá; 3) Chính phủ đang thảo luận và đưa ra các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất. **Theo đó rủi ro vĩ mô vẫn ở mức cao nhưng đã có dấu hiệu hạ nhiệt.**



Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

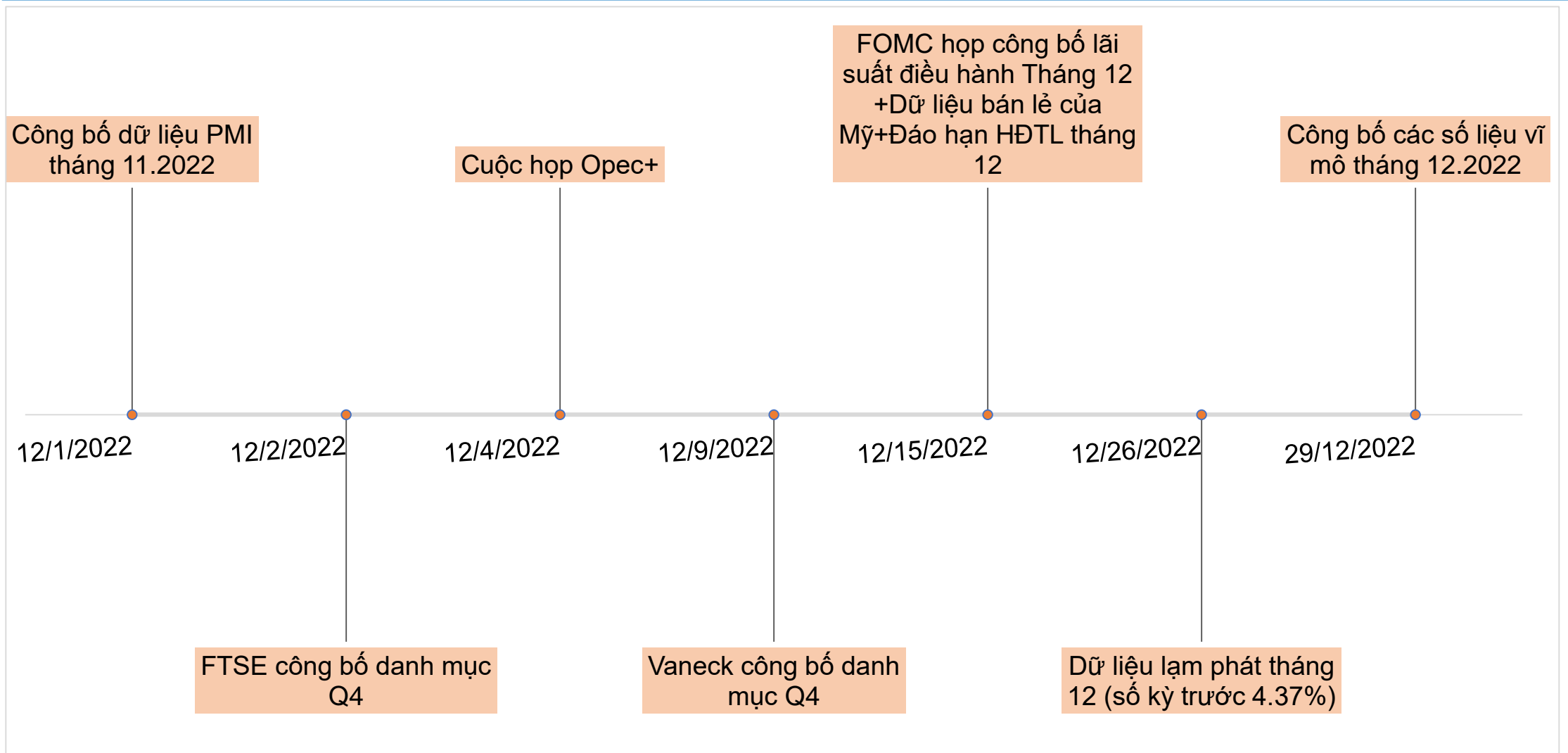


# Kết luận và dự báo tình hình vĩ mô Việt Nam

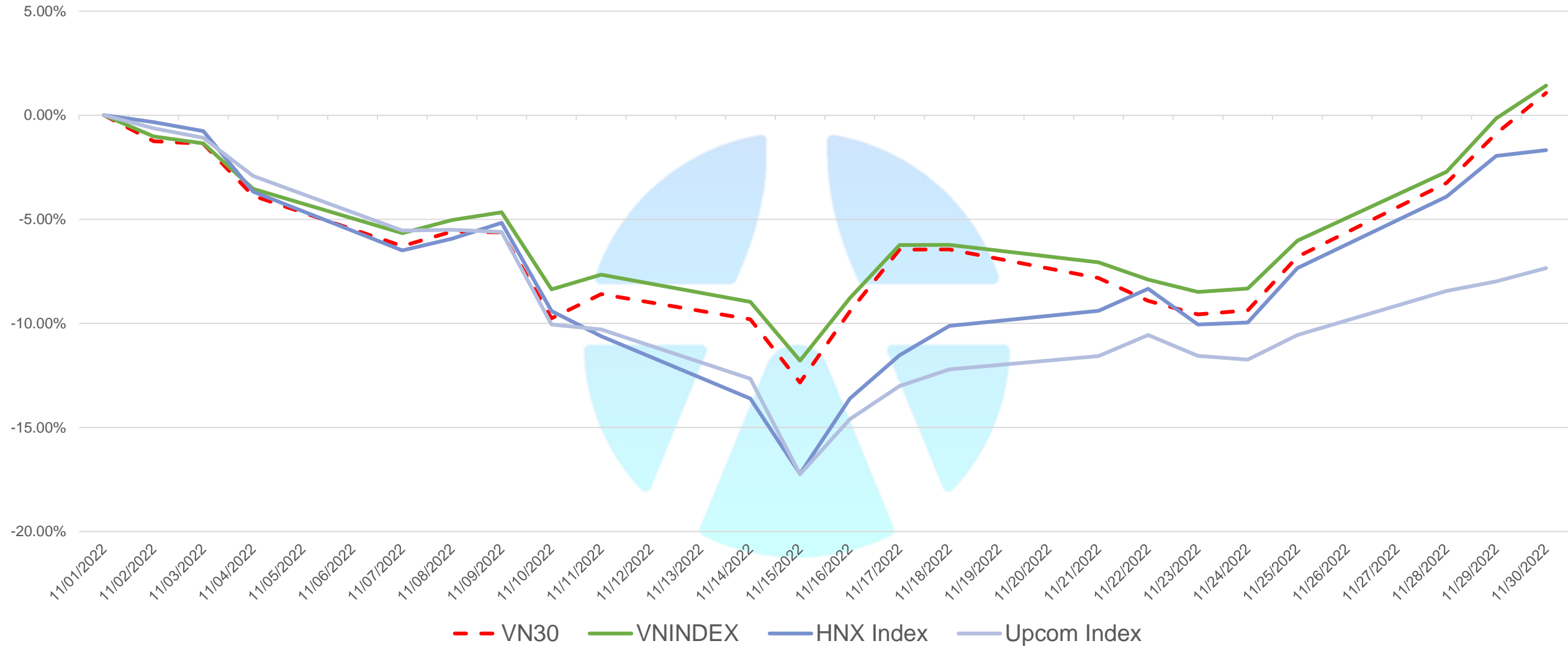
- **Nền kinh tế cho thấy sự giảm sút rõ rệt trong tháng 11, đặc biệt là lĩnh vực sản xuất.** Các yếu tố như vốn FDI đăng ký, xuất nhập khẩu, IIP, PMI đều cho thấy sự chậm lại và suy giảm của các ngành sản xuất, nguyên nhân chung là do tỷ giá USD tăng cao gây khó khăn cho nhập khẩu nguyên vật liệu cũng như chi phí vận chuyển quốc tế và lãi suất tăng làm giảm nhu cầu tiêu dùng ở cả thị trường trong nước lẫn quốc tế. Số liệu PMI cho thấy số đơn đặt hàng mới ở cả 2 thị trường đều sụt giảm lần đầu tiên trong tháng 11, đặc biệt là đơn hàng xuất khẩu. Gần đây, nhiều công ty, nhà máy cũng cắt giảm lao động do thiếu đơn hàng mới. Chúng tôi cho rằng một nguyên nhân khác là do hiện đang cận Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán năm nay gần Tết Dương lịch hơn mọi năm, kết hợp bối cảnh vĩ mô khó khăn, tạo nên hiệu ứng các công ty giảm hoạt động sớm để chốt số cuối năm cũng như chờ sang năm 2023. **Theo đó, chúng tôi cho rằng lĩnh vực sản xuất sẽ chưa thể phục hồi sớm trong tháng 12/2022.**
- **Riêng thị trường bán lẻ nội địa khả quan hơn** sau khi suy giảm trong tháng 10. Tăng trưởng bán lẻ tháng 11 đến từ nhóm bán lẻ hàng hóa, nhóm cốt lõi trong chỉ số, nhóm du lịch cũng cho thấy sự tăng trưởng duy trì nhưng đã chậm lại. Do đó, chúng tôi vẫn giữ quan điểm tích cực về tiềm năng mạnh mẽ của thị trường bán lẻ Việt Nam mặc dù sức mua vẫn đang bị ảnh hưởng trong ngắn hạn do lãi suất tăng và tiền lương – việc làm của người lao động cũng bị ảnh hưởng.
- Tỷ giá tăng nhẹ trong tháng 11 trong khi đồng USD giảm mạnh trên thị trường quốc tế. Chúng tôi cho rằng là do có độ trễ. **Áp lực lên tỷ giá đã giảm đi** nhiều trong tháng 11 nhờ nguồn vốn FDI giải ngân vẫn duy trì tăng trưởng, cán cân thương mại duy trì xuất siêu và đồng USD cũng giảm giá trên thị trường quốc tế. Chúng tôi nhận thấy áp lực tỷ giá sẽ tiếp tục giảm khi mới đây, Chủ tịch Fed, Jerome Powell cho biết sẽ bắt đầu nâng lãi suất chậm lại từ tháng 12 để quan sát thêm nền kinh tế. Ngoài ra, thời gian cuối năm – trước Tết cũng là mùa cao điểm của kiều hối về Việt Nam cho nên chúng tôi cho rằng đây là các yếu tố giúp giảm áp lực tỷ giá trong thời gian tới.



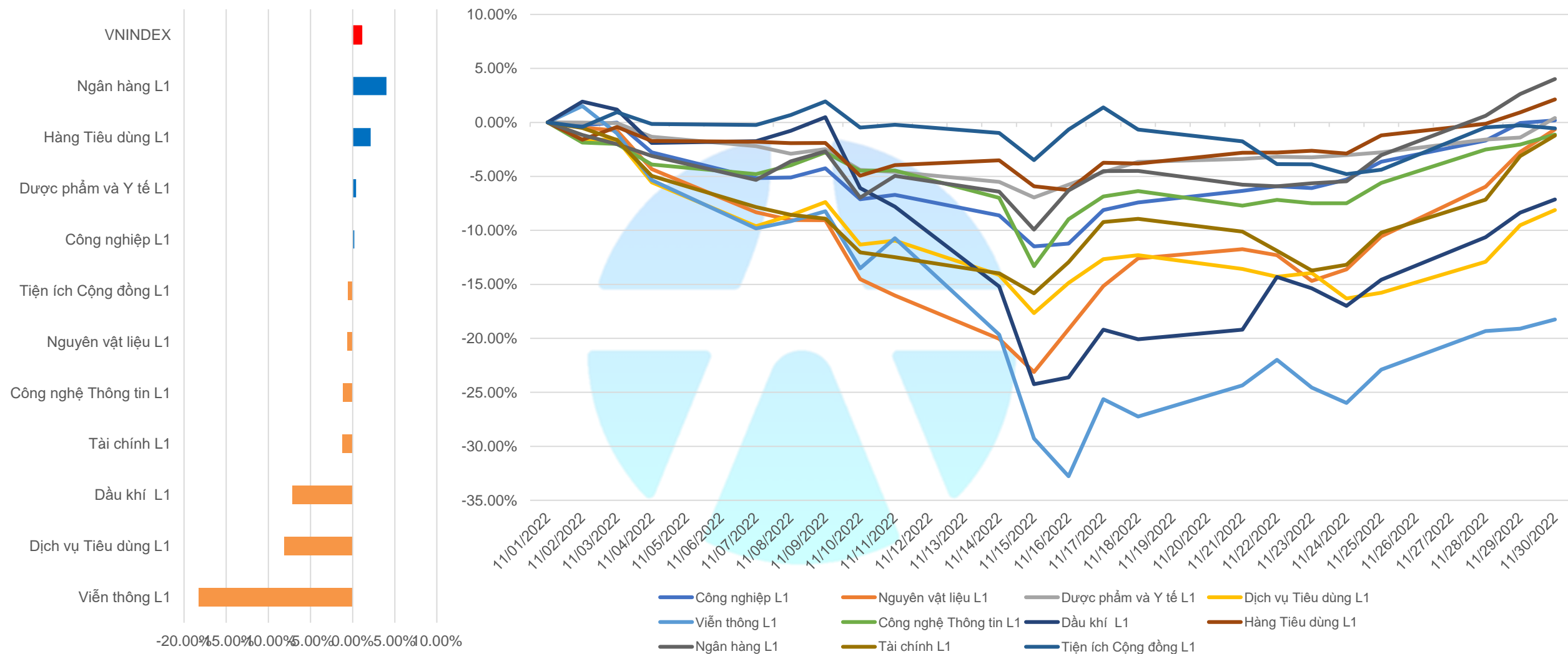
# Lịch sự kiện tháng 12/2022



## 8. Thị trường hồi phục từ giữa tháng 11/2022

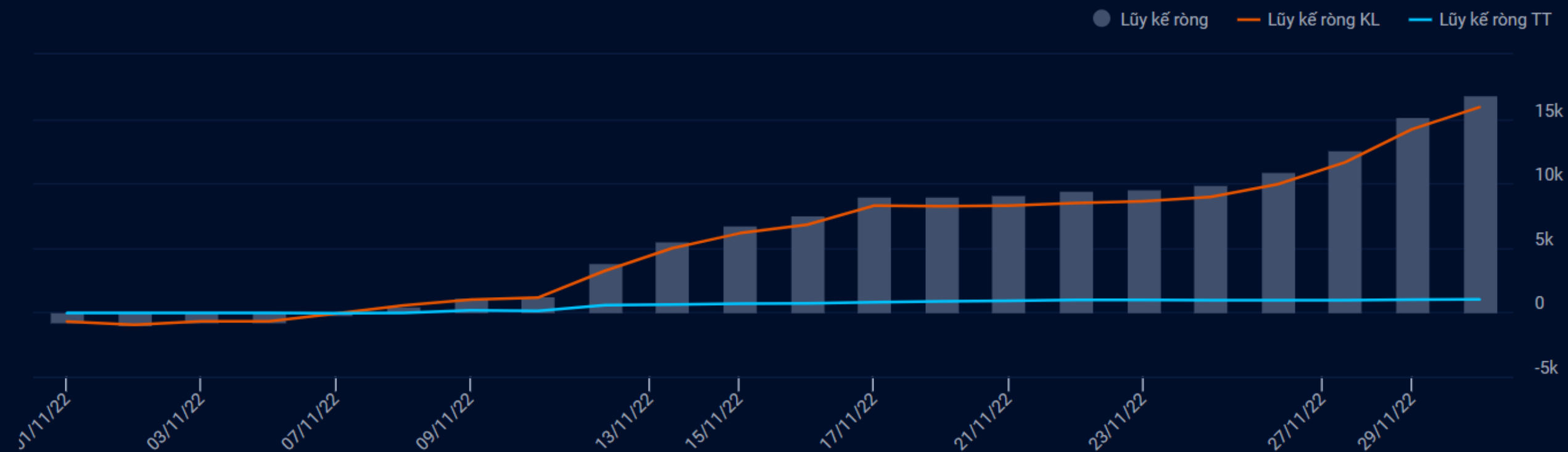


## 8. Ngân hàng dẫn đầu đà hồi phục của thị trường

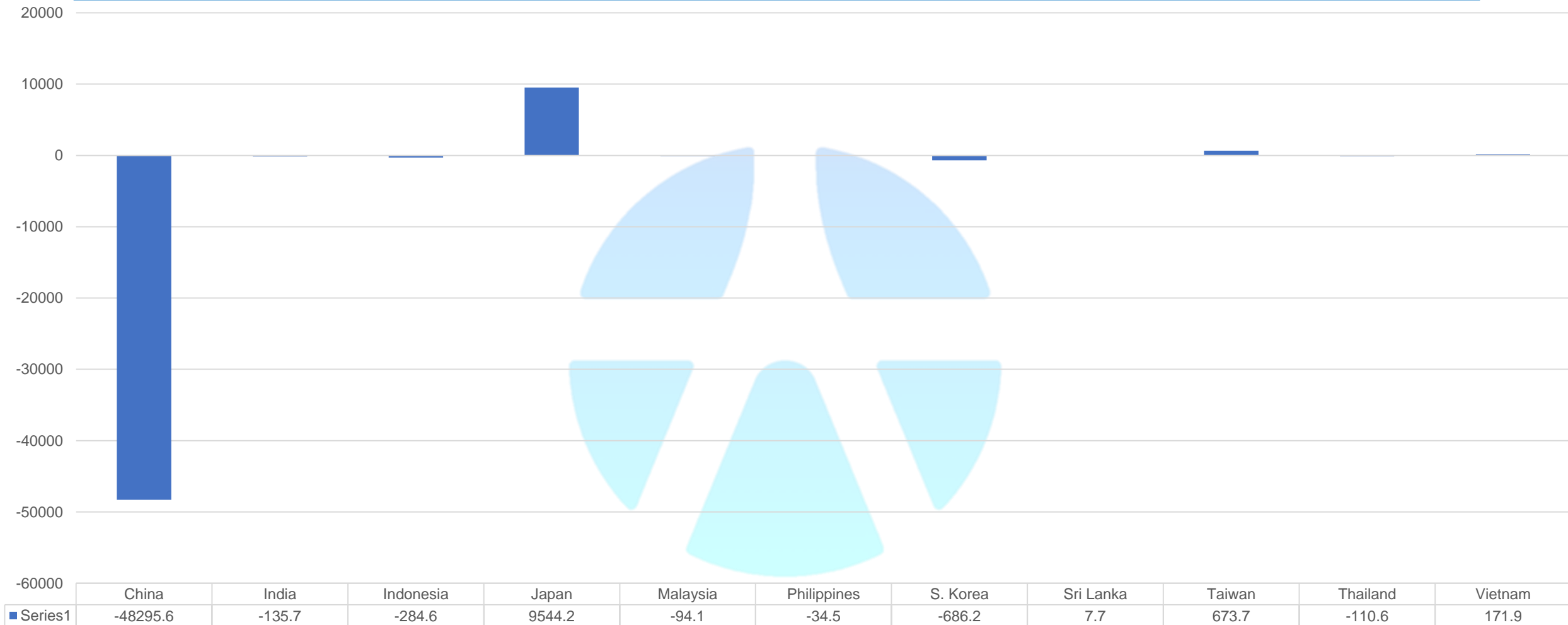


## 9. Khối ngoại mua ròng đột biến gần 17,000 tỷ trong tháng 11/2022

### GIÁ TRỊ LŨY KẾ RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI



## 9. Trung Quốc bị rút ròng mạnh nhất từ NĐT nước ngoài



Đvt: triệu USD



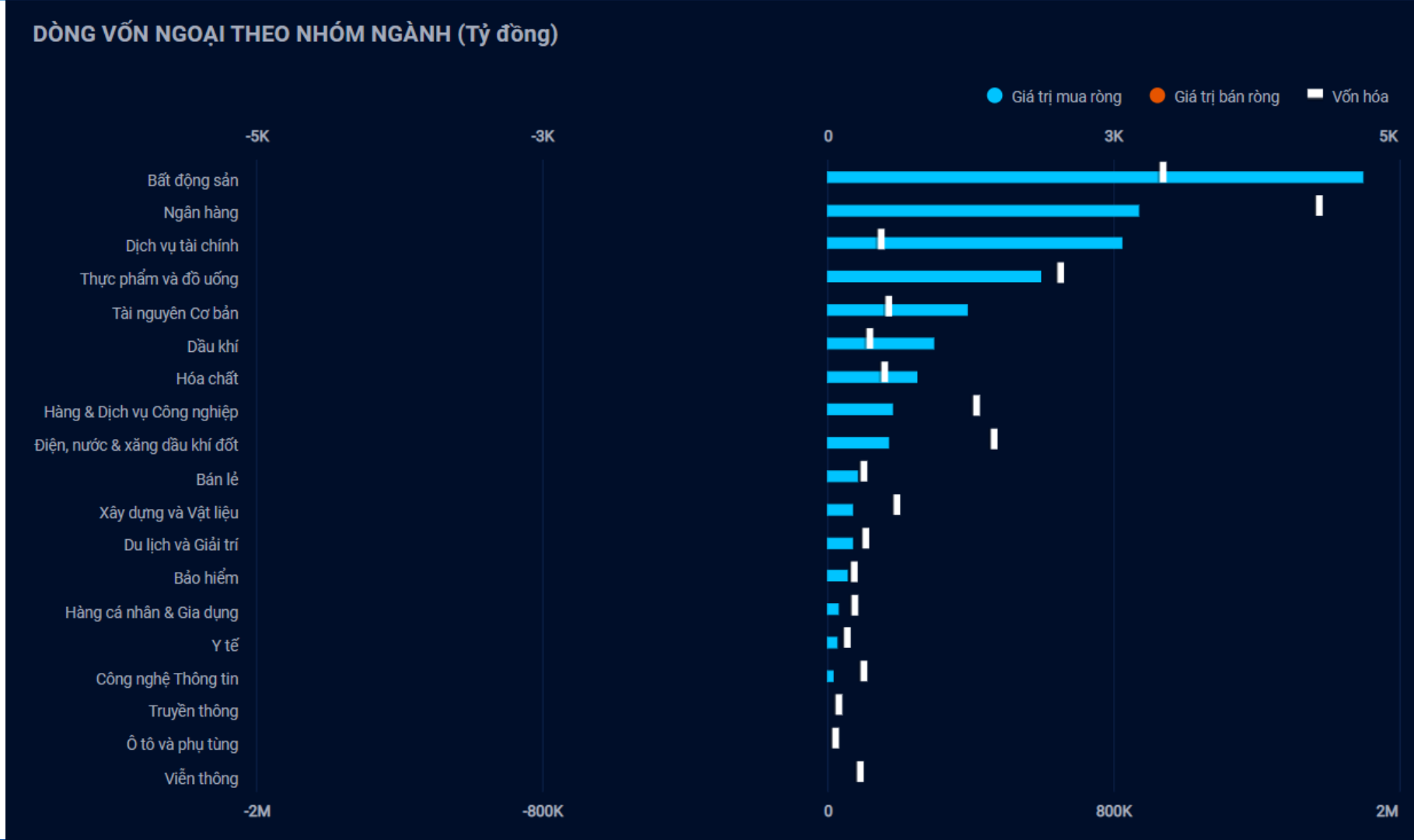
Công Ty Chứng Khoán  
Yuanta Việt Nam

Yuanta  
Securities Vietnam

[www.yuanta.com.vn](http://www.yuanta.com.vn)

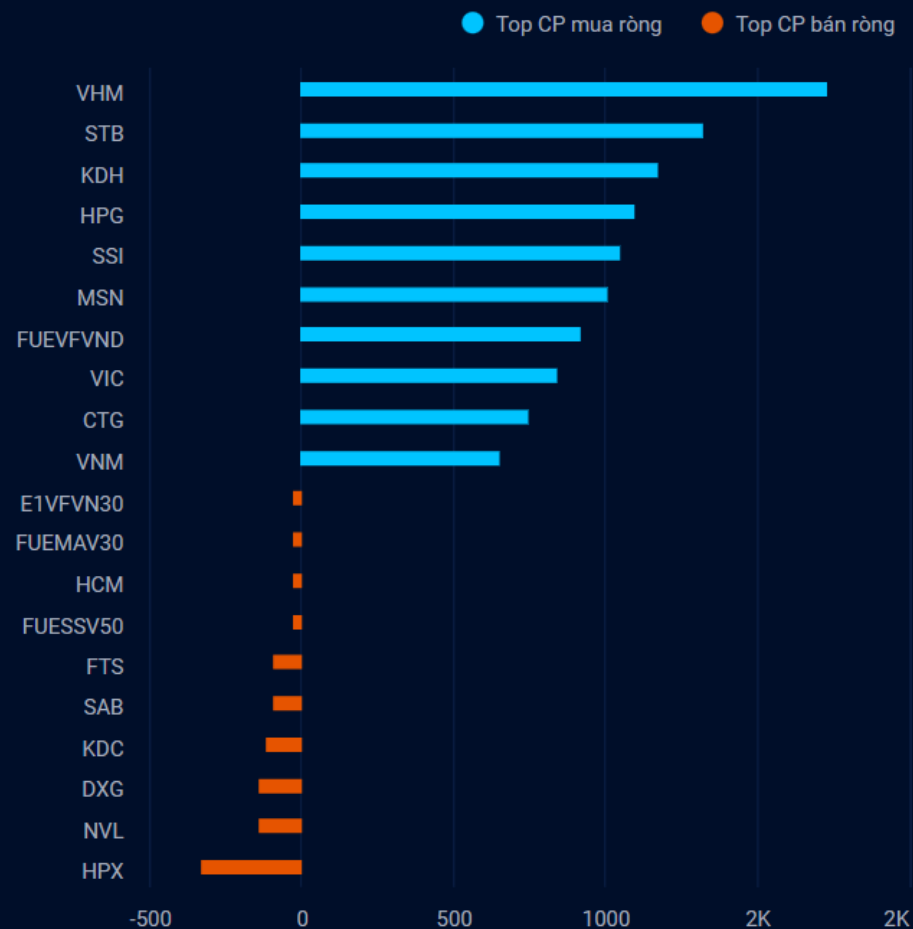


## 9. BĐS, Ngân hàng và Chứng khoán được mua ròng mạnh nhất



## 9. Tỷ lệ sở hữu của NĐT nước ngoài tăng mạnh trong tháng 11/2022

### TOP CỔ PHIẾU MUA VÀ BÁN RÒNG



### TỶ LỆ SỞ HỮU KHỐI NGOẠI SO VỚI THỊ TRƯỜNG

#### TOÀN THỊ TRƯỜNG

TỶ LỆ SỞ HỮU

**18%**

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG (Tỷ đồng)

113,002,952

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI (Tỷ đồng)

20,234,208

#### HSX

TỶ LỆ SỞ HỮU

**22%**

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG (Tỷ đồng)

86,421,428

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI (Tỷ đồng)

19,215,101

#### HNX

TỶ LỆ SỞ HỮU

**6%**

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG (Tỷ đồng)

5,269,193

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI (Tỷ đồng)

328,932

#### UPC

TỶ LỆ SỞ HỮU

**3%**

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG (Tỷ đồng)

21,312,331

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI (Tỷ đồng)

690,176



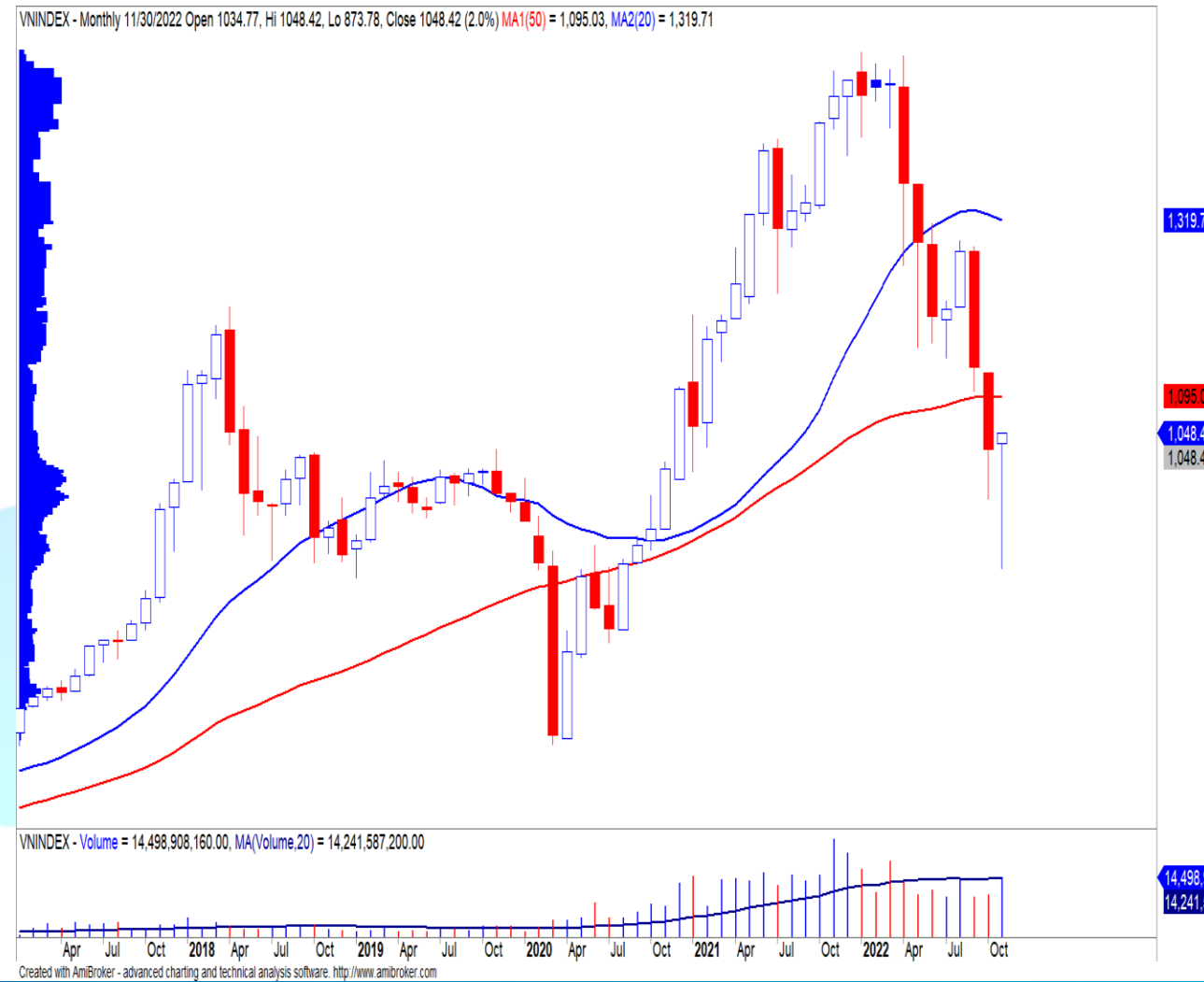
Công Ty Chứng Khoán  
Yuanta Việt Nam

Yuanta  
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

# 10. Kháng cự mạnh của chỉ số VN-Index là 1,225 điểm

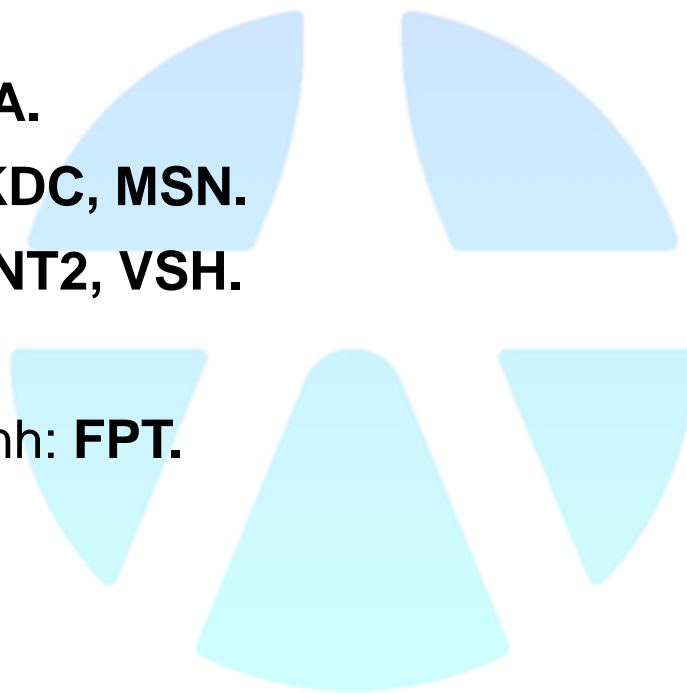
- Chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức 1,048 điểm (+1.99% MoM), mức thấp nhất của chỉ số VN-Index trong tháng 11 cũng đã giảm dưới mức 900 điểm. Đồng thời, đồ thị giá của chỉ số VN-Index giảm về gần đường trung bình 100 tháng với khối lượng giao dịch tăng mạnh so với tháng 09 và 10/2022.
- Đồ thị giá của các chỉ số chính có dấu hiệu hồi phục từ vùng quá bán cho thấy lực cầu đang cải thiện và chúng tôi kỳ vọng thị trường có thể sẽ tiếp tục nhịp hồi phục trong tháng 12/2022 với mức kháng cự mạnh là 1,225 điểm.
- Xu hướng dài hạn của chỉ số VN-Index vẫn duy trì ở mức GIẢM và rủi ro dài hạn vẫn ở mức cao. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư dài hạn chưa nên mua vào giai đoạn này và chỉ nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu thấp ở mức 30-35% danh mục.



## 10. Nhóm cổ phiếu chú ý trong tháng 12/2022

---

- Nước và khí đốt: **GAS.**
- Bia và đồ uống: **SAB.**
- Ngân hàng: **BID, VCB, CTG.**
- Công nghiệp nặng: **REE, VEA.**
- Sản xuất thực phẩm: **VNM, KDC, MSN.**
- Sản xuất và phân phối điện: **NT2, VSH.**
- Vận tải: **GMD.**
- Phần mềm và dịch vụ máy tính: **FPT.**



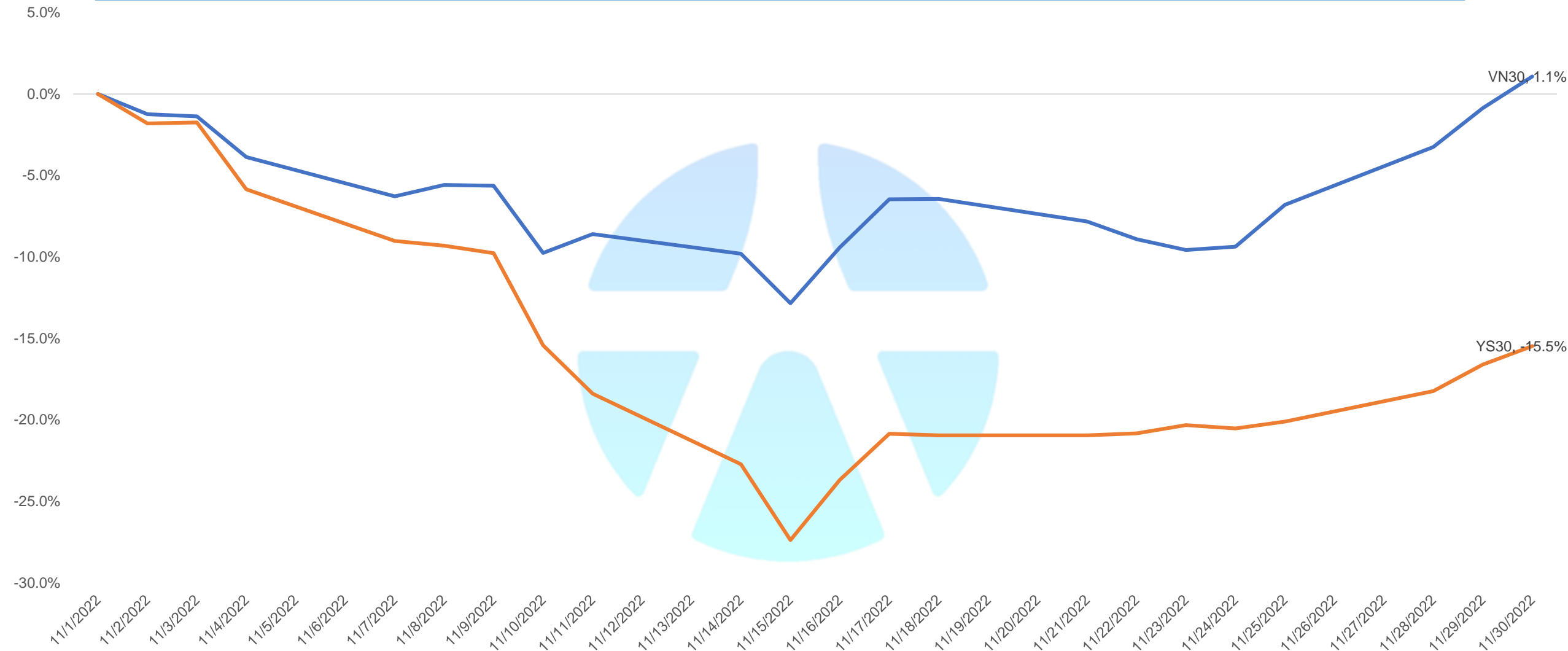
# 11. Hiệu quả khuyến nghị đầu tư hàng ngày trong tháng 11/2022

Chỉ tiêu		2019	2020	2021	Q1/2022	Q2/2022	Q3/2022	11T2022	T11/2022
Số KN mua		222	128	210	46	36	26	125	6
Số KN Bán		212	123	218	37	57	27	131	6
Số KN chốt lời	Số lần	88	57	113	15	20	10	45	-
	Lãi TB	9.1%	15.5%	24.7%	15.5%	17.4%	5.2%	14.1%	
Số KN cắt lỗ	Số lần	124	66	105	22	37	17	86	6
	Lỗ TB	-3.4%	-5.1%	-5.8%	-6.4%	-9.1%	-6.9%	-8.1%	-10.1%
Thời gian nắm giữ TB		21	20	24	19	16	20	17	16
% Tỷ suất LN Trung bình		8.9%	4.4%	10.0%	2.5%	0.2%	-2.4%	-0.5%	-10.1%
% Tăng trưởng Vnindex		7.8%	14.9%	35.7%	-0.4%	-19.7%	-5.5%	-30.0%	2.0%
% Tăng trưởng VN30		2.7%	21.8%	43.4%	-1.8%	-17.2%	-7.8%	-31.7%	2.2%
% Tăng trưởng Vaneck		8.4%	9.4%	21.4%	-11.2%	-23.7%	-7.6%	-42.6%	4.5%
% Tăng trưởng DB FTSE		4.2%	16.4%	30.4%	-6.2%	-22.4%	-5.2%	-43.0%	5.8%
% Tăng trưởng E1VFN30		3.1%	22.0%	43.5%	-2.1%	-15.6%	-6.7%	-31.1%	1.3%
% Lợi nhuận cao nhất	Tỷ suất lợi nhuận	102.9%	79.2%	140.3%	50.8%	53.1%	13.7%	53.1%	-6.8%
	Tên Cổ phiếu	CTR	DBC	AGR	FRT	FRT	VGC	FRT	FRT
% Lợi nhuận thấp nhất	Tỷ suất lợi nhuận	-8.6%	-20.5%	-14.5%	-16.8%	-16.4%	-13.5%	-16.8%	-12.2%
	Tên Cổ phiếu	MPC	CTR	NKG	TNH	TVD	PNJ	TNH	GMD

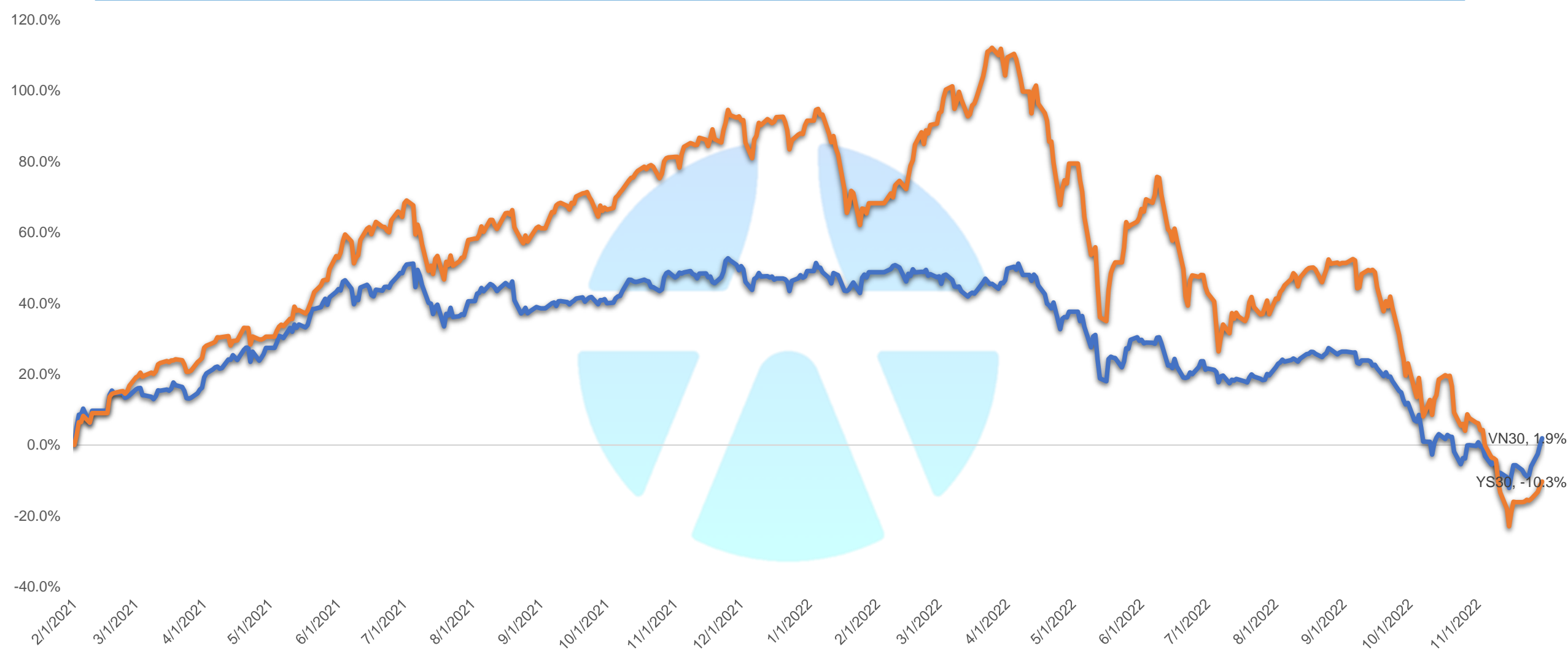
Lưu ý: % tăng trưởng của các chỉ số và giá CCQ ETF là tỷ suất được tính đầu kỳ so với cuối kỳ.



# 11. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 trong tháng 11/2022



# 11. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 từ đầu năm 2021



# Liên hệ

## Phòng Nghiên cứu và Phân tích Khối Khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Phó Phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

**Khổng Hữu Hiệp**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3912

hiep.khong@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

**Ngô Thanh Thảo**

**Trợ lý phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3952

thao.ngo@yuanta.com.vn





# Global Disclaimer

---

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.

